TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 152/2017/QĐST-DS	*Châu Thành ngày 29 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 336/2017/TLST-DS ngày 12 tháng 9 năm 2017 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Nguyễn Văn T, sinh năm 1961.

Địa chỉ: số 919/D, tổ 02, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: 1/. Hà Hiệp S, sinh năm 1969.

2/. Lê Thị Mỹ C, sinh năm 1978.

Cùng địa chỉ: số 115/L, tổ 03, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Hà Hiệp S và chị Lê Thị Mỹ C đồng ý liên đới trả cho ông Nguyễn Văn T nợ vay 25.000.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm là 625.000 đồng. Hai bên thỏa thuận:

- Ông Nguyễn Văn T tự nguyện chịu 300.000 đồng áp phí dân sự sơ thẩm.

- Anh Hà Hiệp S và chị Lê Thị Mỹ C đồng ý chịu 325.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Số tiền tạm ứng án phí ông Nguyễn Văn T đã nộp 625.000 đồng được trừ vào án phí phải nộp. Hoàn trả lại cho ông Nguyễn Văn T tiền tạm ứng án phí còn lại là 325.000 đồng theo biên lai thu số 12126 ngày 12 tháng 9 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan Chi cục thi hành án dân sự có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thì hành án (đối với các khoản tiền phải trả

cho người được thi hành án) cho đến khi thì hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện KSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Quốc Hưng